

Số: 167/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 20 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 212/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Tuyết T, sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Số 3E, ấp H, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

* *Bị đơn*: Ông Lê Khắc Sinh N, sinh năm: 1985;

Nơi cư trú: Số 3E, ấp H, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Tuyết T và ông Lê Khắc Sinh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ông Lê Khắc Sinh N là người trực tiếp nuôi con chung Lê Khắc Đông Nh, sinh ngày: 04/12/2010, bà Trần Thị Tuyết T là người trực tiếp nuôi con chung tên Lê Trung H, sinh năm: 21/4/2015. Ghi nhận ông N và bà T không ai yêu cầu ai cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Trần Thị Tuyết T và ông Lê Khắc Sinh N tự thỏa thuận

nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: bà Trần Thị Tuyết T và ông Lê Khắc Sinh N cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Trần Thị Tuyết T nhận nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005410 ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Trần Thị Tuyết T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND xã D, huyện B, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út